TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Điểm.

2. Ông Huỳnh Cao Trung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dung Thạch – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T (tên gọi khác: C, B), Sinh ngày 04 tháng 11 năm 2001, tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: thôn Mỹ T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn lớp: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không có thông tin; con bà Phạm Thị H; Vợ,con: chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Có 04 tiền sự:

- Ngày 17/02/2020 bị Công an xã Nghĩa T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số: 05/QĐ về hành vi; Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, phạt tiền 750.000đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 26/10/2020 bị Công an xã Nghĩa T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số: 16/QĐ về hành vi; Cố ý gây thương tích, phạt tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 21/12/2020 Công an huyện Tư N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000079/QĐ-XPHC về hành vi "Trộm cắp tài sản và cản trở việc kiểm tra, kiểm soát của người thi hành công vụ", xử phạt Phạm Văm T với tổng

số tiền 5.500.000đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng), riêng hành vi trộm cắp tài sản xử phạt với số tiền là 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trong giai đoạn điều tra xử lý vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản", Công an xã Nghĩa T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ ngày 03/8/2021 về hành vi "Sử dụng chất ma túy", xử phạt Phạm Văm T số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng),

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2021 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T là ông Vy Quí V- Luật sư Công ty Luật TNHH Nguyên L và Công Sự-CN Quảng ngãi thuộc đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị N, sinh năm 1974.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Mỹ T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt không có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Quốc B (tên gọi khác là C), sinh năm 1991.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Mỹ T, xã Nghĩa T, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Mỹ T, xã Nghĩa T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, Phạm Văn T đi bộ theo đường phía sau nhà T đi sang vườn nhà của bà Phạm Thị N cùng thôn với T. Khi tới vườn nhà bà N, Phạm Văn T nhìn thấy 01 (một) con gà trống, màu đen trọng lượng khoản 03 kg đang thả trong vườn,T quan sát xung quanh thấy không có ai nên T lén lút đuổi ép con gà vào tường rào lưới bằng kim loại ở sát chuồng heo, phía sau nhà bà Nga, rồi T dùng hai tay bắt con gà trống rồi trở lại đường cũ để đi về nhà. Trên đường T ôm con gà về nhà thì có bà Nguyễn Thị B người cùng thôn nhìn thấy. Sau đó, bà B nói cho bà N biết sự việc thấy T trộm một con gà đi từ vườn bà N. Lúc này bà N đi thẳng đến nhà T và gặp T đang ôm con gà của mình đứng ở sau nhà, bà N hỏi T *"sao mày trộm gà của tao"* thì T không đồng ý và nói là gà của người khác cho, nên bà N quay về nhà kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong, xác định bị mất gà, bà N quay lại tìm Th thì T đã bán con gà cho ông Phạm Quốc B bên cạnh nhà T, nên bà N báo sự việc đến Công an xã Nghĩa T giải quyết. Bản thân Phạm Văn T đã bị xử phạt vi phạm hành vi hành chính, về hành vi *"Trộm cắp tài sản và cản trở việc kiểm tra, kiểm soát của người thi*

hành công vụ", bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000079/QĐ-XPHC ngày 21/12/2020 với tổng số tiền là 5.500.000đồng (riêng hành vi *"Trộm cắp tài sản"* xử phạt với số tiền là 1.500.000đồng) đến nay Phạm Văn T chưa nộp phạt đối với Quyết định nêu trên.

Qua đấu tranh và điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa thì Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản, xác định: Tên tài sản bị xâm phạm: 01 (một) con gà trống, màu đen, trọng lượng 03 (ba) kilogam hiện còn sống. Giá trị của tài sản tại thời điểm bị xâm phạm: 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng)

Bản Cáo trạng số: 552/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phạm Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ở giai đoạn điều tra đã thu và giao trả lại 01(một) con gà trống, màu đen, trọng lượng 03 (ba) kilogam hiện còn sống cho bị hại là bà Phạm Thị N, bà N không có yêu cầu gì thêm. Ông Phạm Quốc B không yêu cầu bồi thường số tiền 150.000 đồng (tiền mua con gà của Thanh).

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phát biểu phân tích tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Phạm Văn T từ 9 đến 12 tháng tù.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được làm rõ tại phiên tòa, toàn bộ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án; về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ và áp dụng hình phạt ở mức án đầu của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập cho bị hại bà Phạm Thị N và người làm chứng bà Nguyễn Thị B. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà N, bà B đều vắng mặt không có lý do, xét thấy tài sản của bà bị trộm cắp bà N được Cơ quan điều tra giao trả lại và bà N không có yêu cầu bị cáo bồi thường; không có yêu cầu gì khác, bà B đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của bà N, bà B tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 292, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Nga, bà Bích.

[3] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn tộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Phạm Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân nhưng do lười biếng lao động, lại muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, nên vào lúc khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/4/2021 bị cáo T đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản đã lén lút vào nhà thực hiện hành vi "*Trộm cắp tài sản"* của người khác, cụ thể là vào vườn nhà của bà Phạm Thị N đuổi bắt trộm một con gà trống màu đen, có trọng lượng lượng là 03 (ba) Kilogam có giá trị là 180.000đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng). Giá trị tài sản bị cáo Phạm Văn T trộm cắp dưới 2.000.000đồng, nhưng bị cáo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000079/QĐ-XPHC ngày 21/12/2020 về hành vi *"Trộm cắp tài sản"* xử phạt với số tiền là 1.500.000đồng) đến nay Phạm Văn T chưa nộp phạt đối với Quyết định này mà còn tiếp tục vi phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, là nguy hiểm cho xã hội. Trên địa bàn huyện Tư Nghĩa hiện nay tội phạm ngày càng tăng, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản. Để răn đe và giáo dục bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để ren đe và giáo dục bị cáo tiến bộ.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Tội danh và hình phạt của bị cáo Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố về tội "*Trộm căp tài sản"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng*:* Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ*:* Ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân của bị cáo: Từ ngày 26/02/2020 đến ngày 21 tháng 12 năm 2020 bị cáo Phạm Văn T đã bị xử phạt hành vi hành chính 03 (ba) lần (trong đó

có xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản) nhưng bị cáo T không rèn luyện bản thân, thậm chí Cơ quan điều tra công an huyện Tư Nghĩa đang điều tra về hành vi "trộm cắp tài sản" đối với bị cáo T và cho bị cáo T tại ngoại, bị cáo T vẫn tiếp tục vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy, Công an xã Nghĩa Thuận ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy số: 10/QĐ ngày 03/8/2021, xử phạt bị cáo T với số tiền là 750.000đồng. Chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân và xem thường pháp luật.

[7] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phát biểu phân tích tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Phạm Văn T với mức án từ 09 đến 12 tháng tù là phù hợp.

[8] Đối với ông Phạm Quốc B khi mua con gà mà Phạm Văn T đã bán, ông B không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa không đề cập và xử lý đối với ông B là có căn cứ.

[9] Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự*:* Ở giai đoạn điều tra đã thu và giao trả lại 01 (một) con gà trống, màu đen, trọng lượng 03 (ba) kilogam hiện còn sống cho bị hại là bà Phạm Thị , bà không có yêu cầu gì thêm. Ông Phạm Quốc B không yêu cầu bồi thường số tiền 150.000đông (tiền mua con gà của Thanh). Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[10] Bị cáo Phạm Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T (tên gọi khác: Chút, Bớp) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Văn T kể từ ngày tuyên án cho đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Án phí**:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ngãi;
-VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
-VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tài Tính